

Số: 37/BC-THPT NĐC

Hải Phòng, ngày 19 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO
VỀ CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2023 - 2024

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện hướng dẫn số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 22/8/2023 của Liên sở: GD &ĐT – Sở Tài chính thực hiện thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 257/BHXH-QLTST ngày 10/8/2023 của Bảo hiểm xã hội Huyện Kiến Thụy về việc triển khai công tác thu BHYT học sinh năm học 2023-2024;

Căn cứ Biên bản họp cha mẹ học sinh ngày 17/9/2023;

Trường THPT Nguyễn Đức Cảnh thông báo niêm yết các khoản thu đầu năm học 2023 - 2024 như sau:

1. Các khoản thu theo quy định

Thực hiện thực hiện theo quy định tại Điều 3, Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

1.1- Học thêm các môn văn hóa

Mức thu: 8.000đ/tiết bảo đảm mức thu/tháng/ học sinh không vượt quá mức trần học phí được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP

Phương án thu: Thu theo tháng (Miễn học sinh con CB,GV,NV nhà trường, học sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo, khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn)

1.2- Tiền gửi xe học sinh

Học sinh cỡ nhu cầu đăng ký theo tháng (dưới 15 ngày được tính mức thu bằng 50%, trên 15 ngày đến dưới 01 tháng được tính bằng 100% mức thu/tháng được quy định tại Nghị quyết 04/2023/NQ-HĐND).

- Học sinh sử dụng dịch vụ trông xe với loại xe phù hợp với lứa tuổi theo quy định của pháp luật.

- Xe đạp thường: 30.000đ/tháng

- Xe máy; xe điện: 50.000đ/xe/tháng

Phương án thu: Thu theo tháng

1.3- Nước uống cho học sinh

Mức thu: 10.000đ/tháng/ học sinh (Miễn học sinh con CB,GV,NV nhà trường, học sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo, khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn)

Phương án thu: Thu theo tháng

2. Các khoản thu hộ

2.1- Bảo hiểm y tế học sinh: Thu theo Công văn số 257/BHXH-QLTST ngày 10/8/2023 của Bảo hiểm xã hội huyện Kiến Thụy về việc triển khai công tác thu BHYT học sinh năm học 2023- 2024;

Số tiền học sinh phải đóng: $1.800.000đ \times 4.5\% \times 70\% = 56.700$ đồng/tháng

Mức đóng BHYT hạn thẻ 9 tháng Khối 12: 510.300đ (từ 01/01/2024 đến 30/09/2024)

Mức đóng BHYT hạn thẻ 12 tháng Khối 10,11: 680.400đ (từ 01/01/2024 đến 31/12/2024)

Phương án thu: Tháng 11/2023

2.2- Bảo hiểm thân thể: Do phụ huynh tự nguyện và lựa chọn mức tham gia do Bảo hiểm cung cấp.

Mức đóng: 150.000đ/ năm học

Phương án thu: Tháng 9/2023

